# Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
# Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

## Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

### *1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu*

* Tên dự toán mua sắm: Mua sắm ô tô đào tạo - sát hạch và trang thiết bị tại Trung tâm DN, ĐT&SHLX-T10

- Chủ đầu tư: Trung tâm dạy nghề, đào tạo và sát hạch lái xe trường Cao Đẳng Cảnh sát nhân dân II.

- Địa chỉ: Số 200, Nguyễn Văn Tăng, P.Long Bình, TP.Hồ Chí Minh.

- Tên gói thầu: Gói 2: Mua Xe ô tô tải loại 4990 kg.

### *1.2. Yêu cầu về kỹ thuật*

*a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:*

- Tất cả các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp, được phép lưu hành Việt Nam.

- Hàng hóa là hàng chính hãng, đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.

*b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:*

*Hàng hóa tương đương mã/Hãng/Nhà sản xuất/ Xuất xứ sau đây:*

*** Xe ô tô tải loại 4.990 kg:**

- Xe ô tô tải "ISUZU model QMR77HE5A" hoặc tương đương

| **Thông số kỹ thuật** | |
|---|---|
| **Cabin sắt xi** | |
| Model: | QMR77HE5A |
| Sản xuất năm | 2025 |
| Hình thức | Xe mới 100%; |
| Màu xe: | Trắng |
| Tiêu chuẩn khí thải: | EURO 5 |
| Kích thước tổng thể (D x R x C) | 5,915 x 1,860 x 2,240 |
| Chiều dài cơ sở: | 3360 mm |
| Khối lượng toàn bộ | 4.990 kg; khối lượng bản thân: 1.955 |
| Động cơ | 4JH1E5NC, 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng, phun nhiên liệu điện tử, tăng áp - làm mát khí nạp. |
| Dung tích xi lanh | 2.999 cc |
| Công suất cực đại | 120/2.900 Ps/rpm Nm/rpm |
| Moment xoắn cực đại | 290/1.500 Nm/rpm |
| Hộp số | MSB5S, 05 số tiến và 01 số lùi |
| Công thức bánh xe | 4 x2; số chỗ ngồi: 03 chỗ |
| Hệ thống lái | Trục vít - ê cubi trợ lực thủy lực |
| Lốp và mâm bánh trước - sau | 7.00 - 15/7.00 - 15 12PR |
| Hệ thống phanh | Tang trống, khí nén hoàn toàn |
| Máy phát | 14v – 60A; Ắc quy 12V - 80Ah x 01 |
| Khả năng leo dốc tối đa | 41%; Tốc độ tối đa: 94 km/h |
| Dung tích thủng nhiên liệu | 100 lít; Bán kính quay đầu: 6.7m |
| **Trang bị theo xe** | |

| | |
|---|---|
| 02 tấm che nắng cho tài xế và phụ xế | Có |
| Kính chỉnh điện và khóa cửa trung tâm | Có |
| Tay nắm cửa an toàn bên trong | Có |
| Máy điều hòa; - Hệ thống làm mát và sưởi kính | Có |
| USB MP3, AM – FM; Núm mồi thuốc | Có |
| Dây an toàn 3 điểm | Có |
| Kèn báo lùi; | Phanh dầu mạch kép trợ lực chân không |
| **Thùng xe** | |
| Thùng đào tạo lái xe hạng C1 | Đóng mới 100% theo quy định của Cục đăng kiểm VN |
| Kích thước lọt lòng thùng hàng: | 4.370 x 1.870 x 1.860 mm |
| Khối lượng toàn bộ | 4.990; khối lượng bản thân: 2.515 kg |
| Tải trọng chở hàng | 2.280 kg |
| Đà dọc sắt U100; Đà ngang sắt U80 | Có |
| Khung quanh thùng sắt V65 x 65 | Vành ngoài tole phẳng |
| Khung xương thùng hộp 40 x 40 | Sàn sắt phẳng (2,5ly) |
| 02 vè sau Inox 430; Cản hông, cản sau sắt sơn | Có |
| Mở 01 bửng sau và 01 vỉ sau | Bản lề, khóa tôm sắt |
| Chiều dài tổng thể: 6.260mm (>4.9mm); | chiều rộng toàn bộ 1.980mm (>1.85); |
| Chiều dài cơ sở: 3.360mm (>2,5m); | Bán kính quay vòng 6,7m (>5,5m) |

***Ghi chú:***

*- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc ưu việt hơn so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.*

*- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.*

*- Tất cả thông số kỹ thuật nêu trong E-HSMT dựa trên các tài liệu được chủ đầu tư cung cấp và được chủ đầu tư xét duyệt.*

***1.3. Các yêu cầu khác: Không.***

**Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ**

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Việc kiểm tra, thử nghiệm quy định theo từng giai đoạn như: Trước và sau khi nhận hàng.

- Kiểm tra chất lượng của Chủ đầu tư trước khi bàn giao đưa vào sử dụng.